TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG PHÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HS-ST.
Ngày: 08- 05 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Hợi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Quyết Chiến;

Ông Thạch Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hiệp Văn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Hà Quang Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Quốc T; sinh năm 1982 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp Đ, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1937 (chết) và bà Phạm Thị B, sinh năm 1938; có vợ Lê Thị Cẩm T, sinh năm 1984 và có 02 người con sinh năm 2013 và năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: tốt; bị bắt tạm giữ ngày 31/12/2018 sau đó chuyển giam (có mặt).

- Bị hại:

Ông Trần Thanh P, sinh năm: 1965, cư trú: đường Đ, phường x, quận x, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Ông Trần Văn V; sinh năm 1970; trú tại: Ấp Đ, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Huỳnh Thị P; sinh năm 1958; trú tại: Ấp Đ, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Người làm chứng:

1.1. Bà Trần Thị Đ; sinh năm 1959; trú tại: Ấp Đ, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt);

1.2. Anh Nguyễn Hoài H; sinh năm 1982; trú tại: Ấp Đ, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt);

1.3. Chị Lê Thị Cẩm T; sinh năm 1984; trú tại: đường Đ, khóm x, phường x, Thành phố T, tỉnh Sóc trăng (có mặt);

1.4. Ông Trần Quốc T1; sinh năm 1967; trú tại: Ấp x 1, xã A, huyện Đ, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 27/6/2018, Trần Quốc T cùng các anh chị em tổ chức đám giỗ cho cha là ông Trần Văn Đ tại nhà thuộc ấp Đ, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. Đến khoảng hơn 16 giờ cùng ngày, khi khách đến dự tiệc đã về hết thì T cùng với Trần Thanh P, Trần Văn V và Trần Quốc T là anh ruột của T; Nguyễn Hoài H là cháu của T cùng ngồi uống bia với nhau ở hàng ba nhà. Trong lúc uống bia thì T nói với H *"mầy cất nhà hỏi ngoại sao không hỏi tao"* thì P nói "*mày không có quyền gì hết, chỉ có Nhà nước mới có quyền"* thì T quay qua nói với P *"ông còn thiếu nợ tôi"* P nói với T *"mày có tiền gì cho tao mượn"* thì giữa P và T xảy ra cự cải, T cầm ghế nhựa đang ngồi định đánh P thì được mọi người can ngăn, thấy vậy V cầm chai bia định đánh T thì được mọi người can ngăn. Sau đó, T đi ra phía hàng rào và lấy 01 cây dao rồi đi vào, thấy T cầm dao thì P nhào vào ôm và vật lộn với nhau, T cầm dao quơ vào vùng lưng của P nhưng chỉ bị trầy xước, không để lại thương tích. Thấy P và T xô xát với nhau thì H cùng với T1 và Trần Thị Đ là chị của T chạy ra can ngăn và lấy dao trên tay T ném bỏ. T được vợ là Lê Thị Cẩm T lấy xe chở về nhà.

Khi chị T chở T đi ngang trước nhà bà Huỳnh Thị P thì T thấy tại đống củi trước nhà có một cây suổng bằng kim loại, nên lấy cây suổng cầm trên tay và chạy lại nhà cha ruột. Thấy T cầm cây suổng thì P và V bỏ chạy ra vườn bên hông nhà, lúc này P và V mỗi người lượm một khúc cây và cầm trên tay, T cầm cây suổng chạy đến chỗ P và V đang đứng thì T cầm cây suổng bằng hai tay đánh một cái từ phải qua trái về phía V, lúc này V ngồi xuống để tránh thì phần đầu cây suổng trúng vào vùng đỉnh đầu bên trái của V gây thương tích. Lúc này, T tiếp tục cầm suổng quay sang phía P, P cầm khúc cây thì T cầm cây suổng đánh trúng cẳng tay trái của P thì được mọi người can ngăn và đưa V và P đi bệnh viện, còn T thì đi về nhà.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 155/TgT-PY ngày 08/8/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng, kết luận về thương tích của Trần Văn V:

- Sẹo mất tóc xuôi đỉnh trái, kích thước 7,5cm x 0,3cm.

- Sẹo mất tóc vùng đỉnh trái, kích thước 05cm x 0,2cm.

- Không yếu liệt chi, không dấu hiệu tổn thương thần khi khu trú.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế hiện tại là 10 % (Mười phần trăm).

- Tổn thương vùng đầu là vùng nguy hiểm đến tính mạng.

- Tổn thương do vật có cạnh gây nên.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 156/TgT-PY ngày 08/8/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng, kết luận về thương tích của Trần Thanh P:

- Sẹo phẫu thuật xuôi mặt ngoài cẳng tay trái phía xương trụ, kích thước 08cm x 0,2cm. Chức năng cẳng tay trái bị hạn chế ít. Chụp Xquang: gãy 1/3 giữa xương trụ trái, còn dụng cụ kết hợp xương.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế hiện tại là 10 % (Mười phần trăm).

- Tổn thương không gây nguy hiểm đến tính mạng.

- Tổn thương do vật tày gây nên.

Ngày 06/8/2018 và ngày 15/8/2018 Trần Thanh P và Trần Văn V có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Trần Quốc T.

Xét thấy có đủ căn cứ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Quốc T về Tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và ra lệnh bắt bị can để tạm giam, tuy nhiên sau khi gây án T đã bỏ trốn đã ra quyết định truy nã đến ngày 30/12/2018 thì bị bắt theo quyết định truy nã. Quá trình điều tra bị can Trần Quốc T đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Bản cáo trạng số: 13/CT-VKSLP ngày 10/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Long Phú để xét xử đối với bị cáo Trần Quốc T về Tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi chung là Bộ luật hình sự năm 2015).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Quốc T đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Mặc dù không có mâu thuẫn với bị hại P, V nhưng vào khoảng 17 giờ ngày 27/6/2018 tại ấp Đ, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng, trong lúc uống bia có phát sinh mâu thuẫn và có cự cãi với nhau nên bị cáo Trần Quốc T đã có hành vi cầm 01 khúc kim loại (là hung khí nguy hiểm) đánh trúng đỉnh đầu bên trái của bị hại Trần Văn V gây thương tích 10% và đánh gãy tay trái của bị hại Trần Thanh P gây thương tích 10%. Bị hại V và bị hại P có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Trần Quốc T. Hành vi do Trần Quốc T thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã

hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Quốc T từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Trần Quốc T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo T được áp dụng các tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét. Tuy nhiên, bị cáo T đã nộp số tiền 4.000.000 đồng để bồi thường cho V và P nên đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) khúc kim loại đã rỉ sét, chiều dài 117cm, bề hoành thân trên 11,5cm, bè hoành thân dưới 10,6cm (bề hoành đầu dưới bị vỡ bể mất không còn nguyên vẹn) được thu giữ tại hiện trường. Quá trình điều tra xác định khúc kim loại trên do T cầm đánh trúng đầu V và đánh gãy tay trái của P. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú quản lý. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) cây dao yếm dài khoảng 30cm, cán bằng cây, lưỡi bằng kim loại do T cầm trong lúc xô xát với P trước hàng ba nhà; 01 (một) khúc tre khô, dài khoảng 02m và 01 (một) khúc ván dừa khô dài khoảng 70cm, do P và V cầm trong lúc bị T đánh gây thương tích. Các đồ vật này đã bị vứt bỏ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị hại V và bị hại P đề nghị Hội đồng xét xử: Về trách nhiệm hình sự: xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Trần Quốc T. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Quốc T: Bị cáo nhận thấy hành vi mà bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và x in Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Long Phú, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụngđã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt bà Huỳnh Thị P là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; Người làm chứng ông Trần Quốc T1, ông Nguyễn Hoài H và bà Trần Thị Đ. Qua xem xét sự vắng mặt của họ, Tòa án đã triệu tập, tống

đạt hợp lệ và các đương sự có đơn xét xử vắng mặt. xét thấy, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, kiểm sát viên, bị cáo, bị hại không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào Điều 292, 293 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên toà, bị cáo Trần Quốc T khai nhận: Vào khoảng 17 giờ ngày 27/6/2018 tại ấp Đ, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng, trong lúc uống bia có phát sinh mâu thuẫn với anh ruột và có cự cãi với nhau. Do không kiềm chế được bản thân nên bị cáo đã có hành vi cầm 01 khúc cây suống bằng kim loại đánh trúng đỉnh đầu bên trái của bị hại Trần Văn V gây thương tích 10% và đánh gãy tay trái của bị hại Trần Thanh P gây thương tích 10%. Đối với lời khai nhận tội của bị cáo nhận thấy, lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản đối chất và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án

[4] Nhận định về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo:

Xét về tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quốc T là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định; bị cáo nhận thức rõ việc dùng cây suống bằng kim loại đánh anh ruột của mình vừa là vi phạm đạo đức vừa là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, chứng tỏ về mặt ý thức bị cáo mong muốn xâm hại đến sức khỏe đối với bị hại. Như vậy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ đó là sức khỏe của công dân, cụ thể là đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe đối với bị hại P và V một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến khả năng lao động, sinh hoạt bình thường của bị hại. Hành vi trên thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, cáo trạng số: 13/CT-VKSLP ngày 10/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú truy tố bị cáo Trần Quốc T về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã h ội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện và thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đảm bảo công tác phòng chống tội phạm tại địa phương và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trước khi phạm tội, bị cáo T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có cha ruột là người được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bồi thường thiệt hại; các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét. Tuy nhiên, bị cáo T đã nộp số tiền 4.000.000 đồng tại biên lai thu tiền ngày 27/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long phú để bồi thường cho V và P. Xét thấy, bị hại không nhận nên áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 (một) khúc kim loại đã rỉ sét, chiều dài 117cm, bề hoành thân trên 11,5cm, bè hoành thân dưới 10,6cm (bề hoành đầu dưới bị vỡ bể mất không còn nguyên vẹn) được thu giữ tại hiện trường. Quá trình điều tra xác định khúc kim loại trên do T cầm đánh trúng đầu V và đánh gãy tay trái của P. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú quản lý. Đây là vật chứng của vụ án áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) cây dao yếm dài khoảng 30cm, cán bằng cây, lưỡi bằng kim loại do T cầm trong lúc xô xát với P trước hàng ba nhà; 01 (một) khúc tre khô, dài khoảng 02m và 01 (một) khúc ván dừa khô dài khoảng 70cm, do P và V cầm trong lúc bị T đánh gây thương tích. Các đồ vật này đã bị vứt bỏ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Quốc T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Quốc T.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Trần Quốc T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2018.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 tịch thu, tiêu hủy 01 (một) khúc kim loại đã rỉ sét, chiều dài 117cm, bề hoành thân trên 11,5cm, bè hoành thân dưới 10,6cm; áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại bị cáo T 4.000.000 (bốn triệu) đồng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án": Bị cáo Trần Quốc T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người vắng mặt trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặt niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận
- *Sở Tư pháp tỉnh ST;*
- *Tòa án tỉnh ST;*
- *Công an huyện Long Phú;*
- *THA huyện Long Phú;*
- *VKS huyện Long Phú;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- Người *có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;*
-*Lưu THA.*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

VÕ VĂN HỢI